

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3006/UBND-TH
V/v trả lời ý kiến, kiến nghị
của cử tri trước kỳ họp thứ 15,
HĐND Thành phố khoá XV

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2020

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội.

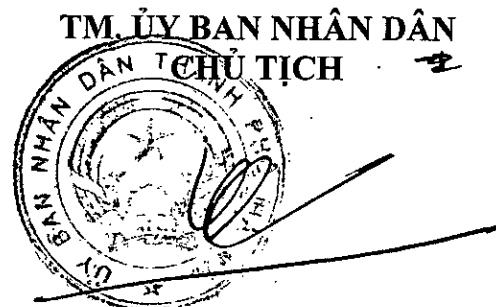
Thực hiện yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc đề nghị trả lời kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 15 HĐND Thành phố khoá XV. UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã kiểm tra, giải quyết.

UBND Thành phố báo cáo tổng hợp trả lời 15 ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 15 Hội đồng nhân dân Thành phố khoá XV (báo cáo kèm theo)./. *đ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- Văn phòng HĐND TP;
- CVP, các PCVP;
- Các Phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, TH(Lhg).

24557-22



Nguyễn Đức Chung



BÁO CÁO
TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI TRƯỚC KỲ HỌP THỨ 15
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KHÓA XV

(Kèm theo công văn số 3006/UBND-TH, ngày 10/07/2020 của UBND TP)

Thực hiện công văn số 230/HĐND-VP ngày 01/7/2020, đề nghị trả lời 15 câu kiến nghị cử tri trước kỳ họp thứ 15 HĐND Thành phố khóa XV, UBND Thành phố trân trọng báo cáo như sau.

1. Vấn đề cơ chế, chính sách

Câu 1. Đề nghị Thành phố nghiên cứu, xem xét hỗ trợ cho các cán bộ không chuyên trách ở xã, thôn, cụm dân cư nghỉ việc theo Đề án số 21-ĐA/TU ngày 16/9/2019 của Thành ủy được hưởng mỗi năm một tháng phụ cấp tránh thiết thời cho những người đã nghỉ (cử tri huyện Đan Phượng).

Trả lời:

UBND Thành phố đã có Tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 22/6/2020 trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 15 ngày 06/7/2020, đề nghị HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết về chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã phải nghỉ công tác do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố phải nghỉ công tác do thực hiện Đề án số 21-ĐA/TU của Ban Thường vụ Thành ủy và một số chức danh ở thôn, tổ dân phố phải nghỉ công tác do sáp nhập thôn, tổ dân phố theo Đề án tiếp tục kiện toàn thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 5241/QĐ-UBND ngày 19/9/2019 của UBND Thành phố, trong đó đề nghị chế độ hỗ trợ đối với người nghỉ công tác do bố trí kiêm nhiệm theo Đề án 21-ĐA/TU của Ban Thường vụ Thành ủy, cụ thể như sau:

- Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã nghỉ công tác: Được hỗ trợ mỗi năm công tác ở chức danh hiện giữ 01 tháng phụ cấp hiện hưởng tại thời điểm nghỉ công tác.

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ công tác khi chưa hết nhiệm kỳ: Được hỗ trợ mỗi năm nghỉ công tác trước nhiệm kỳ 01 tháng phụ cấp hiện hưởng; nếu có số tháng lẻ từ 06 tháng trở xuống được hưởng 1/2 tháng phụ cấp hiện hưởng; số tháng lẻ từ 07 tháng đến dưới 12 tháng được tính là 01 năm; tổng số mức hỗ trợ không quá 03 tháng phụ cấp hiện hưởng/1 người.

Câu 2. Đề nghị Thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền và có văn bản quy định rõ về tiêu chí được hưởng hỗ trợ lần 2 do đại dịch Covid 19 và hướng dẫn rõ ràng cụ thể, rà soát đầy đủ những người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 (người dân không có giao kết hợp đồng và các ngành nghề khác gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19) được hỗ trợ đảm bảo việc hỗ trợ đúng đối tượng, kịp thời, công bằng theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (cử tri huyện Đan Phượng; huyện Thanh Oai).

Trả lời:

Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020; Sở Lao động - Thương binh và xã hội đã khẩn trương phối hợp với các cơ quan tham mưu trình UBND thành phố Hà Nội kịp thời ban hành Quyết định số 1757/QĐ-UBND ngày 29/4/2020, Quyết định 1955/QĐ-UBND ngày 12/5/2020 về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

1. Tình hình triển khai thực hiện như sau:

a) Công tác hỗ trợ người có công với cách mạng; đối tượng bảo trợ xã hội; người thuộc hộ nghèo, người thuộc hộ cận nghèo

Trên cơ sở Quyết định số 1757/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của UBND Thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành công văn số 1325/HD-SLĐTBXH ngày 29/4/2020 hướng dẫn các quận, huyện, thị xã thực hiện công tác chi trả đối với người có công với cách mạng; đối tượng bảo trợ xã hội; người thuộc hộ nghèo, cận nghèo gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; đồng thời chủ động liên hệ với lãnh đạo UBND, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các quận, huyện, thị xã để trao đổi, tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Tính đến 20/5/2020, theo tổng hợp từ báo cáo của các quận, huyện, thị xã, Thành phố cơ bản đã hoàn thành công tác chi trả cho 4 nhóm đối tượng (người có công với cách mạng; đối tượng bảo trợ xã hội, người thuộc hộ nghèo và cận nghèo). Đã có 385.516/385.683 người được nhận hỗ trợ với kinh phí là 474,2 tỷ đồng. Trong đó:

- Đối tượng người có công với cách mạng: 76.630 người, với số tiền 114,8 tỷ đồng (bao gồm, người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng là 51.332 người; thương binh hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng là 965 người; thân nhân người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng là 24.339 người).

- Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng: 171.143 người, với số tiền 256,1 tỷ đồng

- Nhân khẩu thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo của Thành phố: 20.891 người, với số tiền 15,7 tỷ đồng

- Nhân khẩu thuộc hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo của Thành phố: 116.852 người, với số tiền 87,6 tỷ đồng

Tỷ lệ chi trả toàn Thành phố đạt 99.97%, làm tròn là 100%. Còn 167 đối tượng chưa nhận hỗ trợ vì các đối tượng này hiện đang vắng mặt tại nơi cư trú.

Sở đã thành lập đoàn kiểm tra tại các quận, huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn và tại các hộ dân có đối tượng thụ hưởng. Kết quả kiểm tra cho thấy, các quận, huyện đã tổ chức rà soát, phê duyệt danh sách và tổ chức triển khai hỗ trợ kịp thời đúng đối tượng, được nhân dân và các đối tượng thụ hưởng đánh giá cao.

b) Công tác hỗ trợ người lao động, hộ kinh doanh và người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19

Thực hiện giai đoạn 2 về công tác hỗ trợ các đối tượng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thành phố Hà Nội thực hiện triển khai việc hỗ trợ cho 05 nhóm đối tượng:

- (1) Người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương
- (2) Hộ kinh doanh (có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng/năm tạm ngừng kinh doanh từ ngày 01 tháng 4 năm 2020)
- (3) Người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp
- (4) Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm
- (5) Người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động

Ngay khi UBND Thành phố ban hành Quyết định 1955/QĐ-UBND ngày 12/5/2020, Sở đã tổ chức Hội nghị thống nhất biện pháp thực hiện công tác hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của Covid-19 với đại diện Phòng Lao động -TB&XH của 30 quận, huyện, thị xã; đồng thời thường xuyên đôn đốc các quận, huyện, thị xã chỉ đạo Phòng Lao động -TB&XH, UBND xã, phường, thị trấn khẩn trương triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ được giao và định kỳ hàng tuần (hoặc theo yêu cầu đột xuất) báo cáo về Sở để tổng hợp, kịp thời báo cáo UBND Thành phố và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Đến 4/6/2020, đã có 30/30 quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố Hà Nội tổ chức triển khai thực hiện công tác hỗ trợ cho 5 nhóm đối tượng trên.

Kết quả tính đến 17h ngày 02/7/2020 như sau:

Số người được phê duyệt hỗ trợ là 17.079 người với kinh phí 17.375,8 triệu đồng

Số hộ được phê duyệt hỗ trợ là 992 hộ với kinh phí 992 triệu đồng

Số doanh nghiệp có người lao động được hỗ trợ là 11 doanh nghiệp

Chia ra từng nhóm đối tượng được thụ hưởng:

- (1) Đối với người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động phải thỏa thuận tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng

lương từ 01 tháng trở lên: Đã ra quyết định hỗ trợ cho 371 lao động tại 11 doanh nghiệp; mức hỗ trợ 1,8 triệu đồng/tháng, thời gian hỗ trợ 1 tháng; tổng kinh phí hỗ trợ là 667,8 triệu đồng (trong đó: đã tổ chức chi trả cho 349 lao động tại 08 doanh nghiệp với 628,2 triệu đồng; số còn lại phải chi trả là 21 lao động với kinh phí 37,8 triệu đồng; số thừa không phải trả là 01 lao động với kinh phí 1,8 triệu đồng do hết thời hạn tạm hoãn HĐLĐ nhưng người lao động không đến làm việc và DN không liên lạc được với người lao động).

(2) Đối với người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp: Các quận, huyện đang tiếp nhận và xét duyệt hồ sơ. Hiện, ra quyết định hỗ trợ cho 31 người lao động với kinh phí 31 triệu đồng (đã thực hiện chi trả 20 người lao động với kinh phí 20 triệu đồng, còn phải chi trả 11 người lao động với kinh phí 11 triệu đồng).

(3) Đối với nhóm người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm: Các quận, huyện trên địa bàn Thành phố đã ra quyết định hỗ trợ cho 16.677 người, mức hỗ trợ 1 triệu đồng/tháng, thời gian hỗ trợ 1 tháng; kinh phí hỗ trợ là 16.667 triệu đồng (trong đó: đã tổ chức chi trả cho 10.561 người với kinh phí 10.561 triệu đồng; còn phải chi trả theo quyết định đã phê duyệt là 6.116 người với kinh phí 6.116 triệu đồng).

(4) Đối với hộ kinh doanh cá thể có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng/năm tạm ngừng kinh doanh từ ngày 01/4/2020: Các quận, huyện đã thẩm định và ra quyết định hỗ trợ cho 992 hộ kinh doanh, mức hỗ trợ 1 triệu đồng/tháng, thời gian hỗ trợ 1 tháng; với tổng kinh phí hỗ trợ là 992 triệu đồng (trong đó: đã chi trả hỗ trợ cho 649 hộ với kinh phí 649 triệu đồng; còn phải chi trả theo quyết định đã phê duyệt cho 343 hộ với kinh phí 343 triệu đồng).

(5) Đối với người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc cho người lao động: Các địa phương vẫn đang tiếp nhận và xét duyệt hồ sơ. Hiện chưa ra quyết định hỗ trợ cho doanh nghiệp nào.

(6) Tiếp nhận, giải quyết chính sách tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất 163 doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động với tổng số lao động là 13.854 người tương ứng kinh phí trên 49,8 tỷ đồng.

Ngoài chính sách chi trả cho các đối tượng theo quy định của Trung ương và Thành phố, một số quận, huyện đã huy động nguồn kinh phí xã hội hóa để hỗ trợ cho các giáo viên ngoài công lập trên địa bàn để ổn định cuộc sống. Như huyện Sóc Sơn đã trích nguồn vận động quỹ phòng chống dịch Covid-19 để hỗ trợ 432 giáo viên ngoài công lập, mỗi người 500.000đ/tháng x 3 tháng; tổng kinh phí là 648 triệu đồng.

2. Những khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân và giải pháp khắc phục

2.1. Khó khăn, vướng mắc

- Việc thẩm định các điều kiện để hỗ trợ cho các nhóm đối tượng gặp rất nhiều khó khăn do không có cơ sở để kiểm tra, xác minh mà chủ yếu dựa vào thông tin do người lao động, người sử dụng lao động cung cấp. Từ đó dễ phát sinh việc trục lợi chính sách.

Ví dụ: Một trong các điều kiện để người lao động không có giao kết HĐLĐ bị mất việc làm được hưởng hỗ trợ là có nơi cư trú hợp pháp (có hộ khẩu thường trú hoặc giấy đăng ký tạm trú) tuy nhiên có những người lao động đi làm xa nhà, nhiều tháng mới về nơi thường trú một lần, không có đăng ký tạm trú, dẫn đến việc xét duyệt hồ sơ của Hội đồng xét duyệt cấp xã gặp nhiều khó khăn vì không biết người lao động làm gì, ở đâu?

- Công tác rà soát, xác định đối tượng trùng hưởng gặp nhiều khó khăn do không có hệ thống theo dõi thống nhất, chủ yếu là rà soát bằng phương pháp thủ công nên mất thời gian và độ chính xác không cao, lao động ngoại tỉnh làm việc tại Hà Nội tạm hoãn HĐLĐ, nghỉ việc không hưởng lương không có dữ liệu đối chiếu trùng hưởng.

- Tiêu chí để người sử dụng lao động tiếp cận nguồn vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động theo quy định tại Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg còn khó khăn dẫn đến tình trạng DN có nhu cầu nhưng không đủ điều kiện để được hỗ trợ.

- Thời hạn giải quyết hồ sơ của từng cấp theo quy định ngắn trong khi số lượng hồ sơ phải thẩm định, giải quyết lớn.

2.2. Nguyên nhân và giải pháp khắc phục

a) Nguyên nhân

Chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ là chính sách chưa có tiền lệ được triển khai thực hiện trong thời gian ngắn. Quá trình triển khai thực hiện tại cơ sở phát sinh nhiều nội dung chưa được quy định cụ thể.

b) Giải pháp khắc phục

- Kịp thời tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng những nội dung quy định tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện thông qua các hội nghị, hệ thống truyền thanh cơ sở để người dân hiểu rõ chế độ, chính sách, đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ.

- Lãnh đạo Thành phố định kỳ tổ chức họp, giao ban trực tuyến với các quận, huyện, thị xã nhằm đôn đốc, nắm bắt tình hình, kịp thời chỉ đạo tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện đề hướng dẫn (công văn số 4498/VP-KGVX ngày 01/6/2020 của UBND Thành phố) hoặc báo cáo xin ý kiến của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo thẩm quyền (trong đó có nội dung kiến nghị xem xét sửa đổi, bổ sung điều kiện hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc).

- Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ động tổ chức Hội nghị thống nhất biện pháp thực hiện công tác hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của Covid-19 với 30 quận, huyện, thị xã. Thường xuyên đôn đốc UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo Phòng Lao động - TB&XH, UBND xã, phường, thị trấn khẩn trương triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ được giao và định kỳ hàng tuần (hoặc theo yêu cầu đột xuất) báo cáo về Sở

LĐTB&XH để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Chỉ đạo thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác triển khai, chi trả chính sách hỗ trợ cho người dân tại các quận, huyện, thị xã và các xã, phường, thị trấn nhằm kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh sai phạm. (Hiện đã kiểm tra tại 10 quận, huyện: Ba Vì, Hoài Đức, Phú Xuyên, Sóc Sơn, Đông Đa, Long Biên, Ứng Hòa, Phúc Thọ, Hoàng Mai, Đông Anh)

- Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp Bưu điện Thành phố thiết lập Tổng đài đường dây nóng tự động gồm 05 nhánh trả lời. Đồng thời thành lập Tổ công tác tiếp nhận, giải đáp kiến nghị, phản ánh của người dân trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ. Đây là kênh thông tin hiệu quả, góp phần để chính sách của nhà nước được triển khai khẩn trương, đúng quy định.

Câu 3. Đề nghị Thành phố có văn bản hướng dẫn cụ thể về hành lang an toàn giao thông đường bộ khi cấp giấy chứng nhận, vì hiện nay chưa có quy định về hành lang an toàn giao thông đường bộ đối với thửa đất tiếp giáp mặt đường khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất dẫn đến khó khăn trong thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (cử tri huyện Sóc Sơn).

Trả lời:

Khoản 5 Điều 3 Luật Giao Thông đường bộ quy định: “5. *Hành lang an toàn đường bộ là dải đất dọc hai bên đất của đường bộ, tính từ mép ngoài đất của đường bộ ra hai bên để bảo đảm an toàn giao thông đường bộ*”.

Khoản 4 Điều 43 Luật Giao Thông đường bộ quy định:

“Người đang sử dụng đất được pháp luật thừa nhận mà đất đó nằm trong hành lang an toàn đường bộ thì được tiếp tục sử dụng đất theo đúng mục đích đã được xác định và không được gây cản trở cho việc bảo vệ an toàn công trình đường bộ.

Trường hợp việc sử dụng đất gây ảnh hưởng đến việc bảo vệ an toàn công trình đường bộ thì chủ công trình và người sử dụng đất phải có biện pháp khắc phục, nếu không khắc phục được thì Nhà nước thu hồi đất và bồi thường theo quy định của pháp luật.”

Khoản 4 Điều 56 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định:

Tổ chức trực tiếp quản lý công trình có hành lang bảo vệ an toàn có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và Phòng Tài nguyên và Môi trường nơi có công trình rà soát hiện trạng sử dụng đất trong phạm vi hành lang bảo vệ an toàn công trình để kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết theo quy định sau:

a) *Trường hợp sử dụng đất có ảnh hưởng đến việc bảo vệ an toàn công trình hoặc trường hợp hoạt động của công trình có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, sức khỏe của người sử dụng đất thì cơ quan có chức năng quản lý nhà*

nước đối với công trình tiến hành thẩm định mức độ ảnh hưởng, nếu phải thu hồi đất thì đề nghị Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền để quyết định thu hồi đất đó. Người có đất thu hồi được bồi thường, hỗ trợ đối với đất và tài sản gắn liền với đất đã có từ trước khi hành lang an toàn công trình được công bố, tái định cư theo quy định của pháp luật.

Trường hợp việc sử dụng đất gây ảnh hưởng đến việc bảo vệ an toàn công trình thì chủ công trình và người sử dụng đất phải có biện pháp khắc phục. Chủ công trình phải chịu trách nhiệm đối với việc khắc phục đó; nếu không khắc phục được thì Nhà nước thu hồi đất và người có đất thu hồi được bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật;

b) Trường hợp sử dụng đất không thuộc quy định tại Điểm a Khoản này thì người đang sử dụng đất trong hành lang bảo vệ an toàn công trình được tiếp tục sử dụng đất theo đúng mục đích đã được xác định và phải tuân theo các quy định về bảo vệ an toàn công trình;

c) Đất trong hành lang an toàn công trình được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp có đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật Đất đai, trừ trường hợp đã có thông báo thu hồi đất hoặc quyết định thu hồi đất.

Người được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất chỉ được sử dụng đất theo quy định tại Điểm b Khoản này.

Đề nghị UBND huyện Sóc Sơn căn cứ quy định về hành lang an toàn giao thông đường bộ và việc quản lý, sử dụng đất đối với thửa đất tiếp giáp với đường bộ để thực hiện theo quy định, tuyên truyền vận động cho các hộ dân về phạm vi an toàn giao thông đường bộ, hạn chế việc xây dựng trong phạm vi hành lang an toàn giao thông, tránh gây thất thoát lãng phí khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án.

Câu 4. Đề nghị Thành phố nghiên cứu, qui định mức bồi dưỡng chung hàng tháng đối với Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng Tổ dân phố để áp dụng chung trên toàn địa bàn Thành phố, vì theo mục 4.1, khoản 4, Điều 1, Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND Thành phố Hà Nội thì “mức bồi dưỡng hàng tháng đối với Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng Tổ dân phố không quá 0,7 mức lương cơ sở” như vậy mức bồi dưỡng hàng tháng cho Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng Tổ dân phố là không thống nhất giữa các địa phương (cử tri huyện Sóc Sơn).

Trả lời:

Nghị quyết 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND Thành phố về số lượng, chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã; mức phụ cấp, mức phụ kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố; chế độ hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách cấp xã không tiếp tục bố trí công tác trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó quy định

mức bồi dưỡng hàng tháng đối với Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng Tổ dân phố là không quá 0,7 mức lương cơ sở.

Nghị quyết 08/2019/NQ-HĐND được thực hiện từ 01/8/2019, UBND các quận, huyện, thị xã đã chi trả bồi dưỡng đối với Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng Tổ dân phố theo một mức là hệ số 0,7 mức lương cơ sở, không còn quy định mức bồi dưỡng theo phân loại thôn, tổ dân phố như trước đây.

Theo báo cáo của huyện Sóc Sơn, hiện nay mức chi bồi dưỡng đối với Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng Tổ dân phố trên địa huyện vẫn thực hiện theo quy định tại Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 của UBND thành phố. Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND Thành phố sẽ giao Sở Nội vụ kiểm tra việc chi trả bồi dưỡng đối với Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng Tổ dân phố trên địa bàn huyện Sóc Sơn và hướng dẫn huyện thực hiện chi trả mức bồi dưỡng theo đúng quy định tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND Thành phố.

2. Vấn đề quy hoạch, quản lý đất đai, quản lý đô thị.

Câu 5. Đề nghị Thành phố chỉ đạo và đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng giao thông đô thị trên địa bàn; xử lý theo quy định đối với các dự án chậm triển khai, tránh để các dự án “treo” ảnh hưởng đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy phép xây dựng của nhân dân (cử tri quận Hoàng Mai).

Trả lời:

1. Về danh mục các dự án hạ tầng giao thông.

- Theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua bao gồm 214 dự án xây dựng công trình giao thông sử dụng vốn ngân sách Thành phố, trong đó xác định hoàn thành trong giai đoạn 2016 – 2020: 148 dự án và chuyển tiếp 66 dự án sang giai đoạn 2021 – 2025. Tuy nhiên qua rà soát đến thời điểm hiện nay cần chuyển tiếp khoảng 102 dự án (khoảng 36 dự án chưa đáp ứng tiến độ hoàn thành trong giai đoạn 2016 – 2020).

- Theo nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố danh mục công trình giao thông trọng điểm gồm 41 dự án (24 dự án thực hiện bằng nguồn vốn NSTP, 17 dự án thực hiện theo hình thức PPP), Đến nay đã có 05 dự án cơ bản hoàn thành trong năm 2020.

2. Nguyên nhân của việc triển khai chưa đảm bảo tiến độ: Việc triển khai các dự án chưa đảm bảo theo kế hoạch tiến độ đề ra do các nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Công tác GPMB: Khối lượng thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng lớn, việc bố trí tái định cư chưa kịp thời, đồng bộ với tiến độ GPMB; chế độ chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có sự thay đổi, chưa nhận được sự đồng thuận của người dân; Mặt bằng được bàn giao thường ở tình trạng xen kẹt, xô đổ; Đồng thời một số dự án vừa triển khai thi công, vừa tổ chức giao thông phục vụ nhu cầu đi lại bình thường cho nhân dân.

- Nhiều cơ chế chính sách mới đối với các dự án thực hiện theo hình thức đối tác công tư PPP sau khi Chính phủ ban hành các nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018, số 69/2019/NĐ-CP ngày 15/8/2019 và Luật quản lý sử dụng tài sản công 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 có hiệu lực thi hành. Theo đó cần rà soát, nghiên cứu để tục triển khai thực hiện cho phù hợp với các quy định mới.

3. Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng giao thông, UBND Thành phố chỉ đạo:

- Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch UBND Thành phố về tiến độ GPMB các công trình trọng điểm trên địa bàn để đảm bảo tiến độ triển khai theo đề xuất điều chỉnh của chủ đầu tư các dự án; Tập trung quyết liệt, đẩy nhanh công tác GPMB, sớm bàn giao mặt bằng thi công.

- Sở Kế hoạch Đầu tư khẩn trương rà soát, tham mưu cho UBND Thành phố phương án tiếp tục triển khai đối với các công trình điểm đã được xác định đầu tư theo hình thức đối tác công tư loại hợp đồng BT và xem xét chuyển đổi hình thức đầu tư từ việc đầu tư theo hình thức PPP sang đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách đối với các công trình trọng điểm như: Quốc lộ 6 Ba La – Xuân Mai, đường 70, Đường vành đai 3,5: đoạn từ Phúc La - Văn Phú đến cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ, nút giao khác mức giữa đường VĐ3,5 với Đại lộ Thăng Long... Trong quá trình rà soát cần lưu ý việc Luật đầu tư theo hình thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua và sẽ có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 trong đó quy định dừng triển khai dự án mới áp dụng loại hợp đồng BT.

Câu 6. Đề nghị Thành phố xem xét: Giá đất bồi thường áp dụng biểu giá đất năm 2020; xem xét lại giá đất bồi thường vị trí 3, 4; hoàn chỉnh nhà tái định cư, tổ chức cho Nhân dân được xem, lựa chọn và làm rõ việc đối tượng nào được bốc thăm nhà tái định cư (cử tri quận Ba Đình).

Trả lời

1. Giá đất bồi thường áp dụng biểu giá đất năm 2020

Để tháo gỡ vướng mắc trong việc xác định giá đất làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất; ngày 09/6/2020, UBND Thành phố có Văn bản số 2290/UBND-KT chấp thuận: đối với các Dự án đã có quyết định phê duyệt giá đất quá 12 tháng nhưng UBND các quận/huyện chưa ban hành Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì UBND các quận/huyện tổ chức khảo sát kỹ và đánh giá biến động giá đất trên thị trường khu vực, nếu có biến động thì đề xuất xác định lại giá đất làm căn cứ tính bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo quy định.

Căn cứ chấp thuận của UBND Thành phố tại Văn bản số 2290/UBND-KT ngày 09/6/2020; ngày 30/6/2020 Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 5467/STNMT-CCQLĐĐ hướng dẫn UBND quận Ba Đình và các quận/huyện/thị xã thực hiện.

Đối với dự án Vành đai 1, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức thuê đơn vị tư vấn điều tra, khảo sát, lập Chứng thư định giá đất theo quy định. Sau khi nhận được chứng thư của Đơn vị tư vấn, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ

xem xét, trình Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể Thành phố thẩm định và báo cáo UBND Thành phố quyết định.

2. Đề nghị Thành phố xem xét lại giá đất bồi thường vị trí 3, 4

Nguyên tắc xác định vị trí thửa đất (1, 2, 3, 4) được xác định theo quy định tại Khoản 2, Điều 3 Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024.

Giá đất cụ thể của từng vị trí sẽ được Đơn vị tư vấn điều tra, khảo sát, lập Chứng thư định giá theo quy định và Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, trình Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể Thành phố thẩm định và báo cáo UBND Thành phố quyết định.

- Về hoàn chỉnh nhà tái định cư: Sở Xây dựng thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành, bàn giao, quỹ nhà. Tuy nhiên do một số khó khăn, vướng mắc về thủ tục chậm bố trí vốn, giải phóng mặt bằng, nghiệm thu phòng cháy chữa cháy...nên các dự án tái định cư thường xuyên bị chậm tiến độ so với tiến độ được phê duyệt. UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, kịp thời bố trí vốn thực hiện các dự án, đồng thời chỉ đạo UBND các quận và các chủ đầu tư khẩn trương giải phóng mặt bằng, hoàn thiện các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các quỹ nhà.

- Về tổ chức cho nhân dân được xem, lựa chọn và làm rõ việc đối tượng nào được bốc thăm nhà tái định cư: Căn cứ theo Điều 39 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố, nội dung trên thuộc trách nhiệm của UBND quận. UBND Thành phố sẽ chỉ đạo UBND các quận công khai quy chế bốc thăm, phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đảm bảo theo đúng quy định của UBND Thành phố tại Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND.

Câu 7. Đề nghị Thành phố chỉ đạo sở Tài nguyên và Môi trường sớm hoàn thành, phê duyệt Dự án xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hà Nội để phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện vì hiện tại hồ sơ địa chính phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện chỉ có tài liệu giấy gồm: bản đồ địa chính đo vẽ từ năm 1993 (một số xã chưa được đo vẽ bản đồ địa chính), các loại sổ: địa chính, sổ mục kê...không đầy đủ, chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt (cử tri huyện Sóc Sơn).

Trả lời:

Ngày 27/11/2014, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 6264/QĐ-UBND phê duyệt Dự án xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai thành phố Hà Nội.

Ngày 26/5/2020, UBND Thành phố ban hành Quyết định 2122/QĐ-UBND điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án: 2015-2021.

Phạm vi thực hiện Dự án: trên 27 quận, huyện, thị xã (trừ 03 huyện: Đan Phượng, Quốc Oai, Ứng Hòa đã triển khai theo dự án VLAP do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì).

Khối lượng, nội dung công việc, phạm vi thực hiện của Dự án được phê duyệt trên nguyên tắc kế thừa, tận dụng các sản phẩm đã và đang có, được các cơ quan chuyên ngành thẩm định.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị thi công: Liên danh Công ty Cổ phần Tài nguyên - Môi trường Biển và Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản thực hiện Gói thầu số 16: Đo đạc, chỉnh lý biên độ bản đồ, số hóa chuyển hệ bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận QSD đất, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai quận huyện Sóc Sơn.

Đến nay, trên địa bàn huyện Sóc Sơn cơ bản đã hoàn thành công tác đo đạc bản đồ ngoại nghiệp, hiện đang tiến hành công đoạn nội nghiệp thành lập bản đồ địa chính đồng thời với việc lập hồ sơ kê khai đăng ký đất đai, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

Dự kiến năm 2021 sẽ đưa vào vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý đất đai địa bàn huyện Sóc Sơn và toàn thành phố Hà Nội phục vụ nhu cầu của người dân và các tổ chức sử dụng đất.

Câu 8. Đề nghị Thành phố nghiên cứu sửa đổi lại quy định quản lý đối với nhà chung cư; chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước định kỳ kiểm tra, xử lý nghiêm đối với những hành vi vi phạm các quy định quản lý nhà chung cư, định kỳ tiến hành kiểm toán việc sử dụng quỹ bảo trì và thông báo công khai để cư dân sống trong các chung cư được biết (cử tri quận Tây Hồ).

Trả lời:

- Đối với việc sửa đổi quy định về quản lý nhà chung cư:

Sở Xây dựng đã tham mưu cho UBND Thành phố góp ý dự thảo sửa đổi Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ Xây dựng, ngày 19/9/2019 UBND Thành phố đã có Văn bản số 4074/UBND-ĐT gửi Bộ Xây dựng góp ý dự thảo dự thảo sửa đổi Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ Xây dựng.

Ngày 31/10/2019, Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 06/2019/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý sử dụng nhà chung cư, có hiệu lực thi hành từ 01/01/2020.

Ngày 27/4/2020, Sở Xây dựng đã có Tờ trình số 86/TTr-SXD(QLN) trình UBND Thành phố xem xét ban hành Quy định chi tiết một số nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố về quản lý, sử dụng nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội. Hiện nay, UBND Thành phố đang chỉ đạo Sở Xây dựng, Sở Tư pháp báo cáo, giải trình, xin ý kiến thống nhất các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố để triển khai có hiệu quả chỉ đạo của Thành ủy (tại Nghị quyết số 26/NQ/TU ngày 28/6/2019) và của HDDND Thành phố (Thông báo số 16/TB-HĐND ngày 12/7/2018)

- Việc kiểm tra, xử lý nghiêm đối với những hành vi vi phạm các quy định quản lý nhà chung cư:

+ Sở Xây dựng đã kiểm tra được 79 nhà chung cư lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính 13 trường hợp với số tiền 860 triệu đồng (trong đó: 02 trường hợp báo cáo UBND Thành phố ban hành Quyết định xử phạt với tổng số tiền là 250 triệu đồng, 11 trường hợp Sở Xây dựng đã ban hành Quyết định xử phạt với tổng số tiền là 610 triệu đồng).

+ Sở Xây dựng đã tham mưu cho UBND Thành phố ra văn bản yêu cầu 25 Chủ đầu tư bàn giao kinh phí bảo trì 2% cho Ban quản trị.

+ Sở Xây dựng đã có Thông báo công khai Danh sách 13 chủ đầu tư Sở Xây dựng có báo cáo UBND Thành phố đề nghị ban hành văn bản yêu cầu bàn giao đầy đủ kinh phí bảo trì 2% phần sở hữu chung nhà chung cư cho Ban quản trị.

+ Năm 2019, Sở Xây dựng đã tổ chức kiểm tra công tác quản lý nhà nước trong việc quản lý sử dụng nhà chung cư đối với UBND các quận, huyện có nhà chung cư, trên cơ sở kết quả kiểm tra ngày 18/7/2019, Sở Xây dựng có Văn bản số 6285/SXD-QLN báo cáo UBND Thành phố.

- Việc kiểm toán sử dụng quỹ bảo trì: Theo quy định của pháp luật, quỹ bảo trì là tài sản của cư dân, cư dân nhà chung cư tự thuê kiểm toán để kiểm toán việc sử dụng quỹ bảo trì 2%.

3. Vấn đề về văn hóa xã hội

Câu 9. Đề nghị Thành phố xem xét giải quyết vấn đề xét tuyển đặc cách viên chức theo ý kiến của Bộ Nội vụ, vì trong thời gian vừa qua nhiều giáo viên hợp đồng trên địa bàn thành phố mất việc. Năm 2019, Thành phố đã tổ chức thi tuyển viên chức mà không xét tuyển đặc cách theo ý kiến của Bộ Nội vụ. Hiện nay, Thành phố đang thực hiện tổ chức xét tuyển nhưng vẫn có phần thao giảng (dễ xảy ra tiêu cực), không thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Nội vụ.(cử tri huyện Hoài Đức).

Trả lời:

Ngay sau khi nhận được hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 5378/BNV-CCVC ngày 05/11/2019 về tuyển dụng đặc cách đối với giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng BHXH từ 2015 trở về trước; UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở chuyên ngành phối hợp cùng UBND quận, huyện, thị xã rà soát số giáo viên hợp đồng tại các trường công lập trực thuộc, thống kê, lập danh sách, công khai danh sách giáo viên thuộc đối tượng được xem xét tuyển dụng đặc cách trên địa bàn, trên cổng giao tiếp điện tử từ cấp xã tới cấp huyện, tại các trường mầm non, phổ thông công lập, tại UBND phường, xã, thị trấn. Sau khi xin ý kiến Bộ Nội vụ, UBND Thành phố đã công bố danh sách 2.034 giáo viên hợp đồng từ đề xuất của UBND các quận, huyện, thị xã đủ điều kiện xem xét tuyển dụng đặc cách.

Bám sát chỉ đạo của Trung ương, thành phố Hà Nội cũng xác định việc tuyển dụng viên chức đối với giáo viên hợp đồng là nội dung tuyển dụng đặc

cách, chưa có tiền lệ từ trước tới nay theo quy định của pháp luật. Để giải quyết dứt điểm việc tuyển dụng đối với các giáo viên hợp đồng trên, UBND thành phố Hà Nội đã có văn bản báo cáo xin ý kiến của Bộ Nội vụ về đối tượng và phương án xét tuyển.

Sau khi nhận được ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số 1923/BNV-CCVC ngày 16/4/2020, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 phê duyệt chỉ tiêu, kế hoạch xét tuyển vào viên chức. Các nội dung tuyển dụng đặc cách được xác định cụ thể như sau:

- Về đối tượng: kỳ tuyển dụng lần này chỉ thực hiện đối với các giáo viên đã có thời gian hợp đồng lao động đóng BHXH từ năm 2015 trở về trước theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 5378/BNV-CCVC ngày 05/11/2019. Đây là những trường hợp này đã được kiểm tra, thống kê tại từng quận, huyện, thị xã. Các trường hợp khác không được tham gia kỳ tuyển dụng này;

- Về chỉ tiêu tuyển dụng: toàn Thành phố có 5.349 chỉ tiêu giáo viên cần tuyển nhưng hiện nay có 2.034 giáo viên hợp đồng đủ điều kiện tuyển dụng đặc cách theo tinh thần Công văn số 5378/BNV-CCVC. Như vậy, Thành phố đảm bảo mỗi thí sinh đều có ít nhất 01 chỉ tiêu để lựa chọn đăng ký. Ngày 26/6/2020, kết thúc hạn nộp hồ sơ, đã có 1.998 giáo viên hợp đồng đăng ký tuyển dụng đặc cách, số giáo viên còn lại vì lý do cá nhân (tuổi cao, đã có công việc khác, có đơn thư khiếu nại về bằng cấp, ...) không nộp phiếu tham gia xét tuyển đợt này.

Các giáo viên hợp đồng đã đăng ký được chuyển đổi nguyện vọng 02 lần, đây là sự quan tâm, tạo điều kiện tối đa của UBND Thành phố để các thí sinh lựa chọn vị trí đăng ký, không phải cạnh tranh khi tham gia tuyển dụng.

- Về hình thức xét tuyển: theo quy định của Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ, khi tuyển dụng đặc cách, các thí sinh phải tham gia sát hạch (thông qua phỏng vấn hoặc thực hành) về trình độ hiểu biết chung, về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. UBND Thành phố quyết định lựa chọn hình thức thực hành nhằm đảm bảo các quy định của pháp luật, đồng thời đảm bảo chất lượng giảng dạy của Thủ đô Hà Nội.

Các thí sinh sẽ thực hành giảng 01 tiết học (trong tổng số 05 tiết học đã được Ban chỉ đạo tuyển dụng viên chức Thành phố công khai hướng dẫn ôn tập toàn thành phố).

Như vậy, về bản chất, việc tuyển dụng số giáo viên hợp đồng này là xét tuyển đặc cách, tuân thủ theo đúng quy định của Nghị định 161/2018/NĐ-CP (ngoài các quy định về xét tuyển đặc cách tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP, Bộ Nội vụ cũng không có hướng dẫn gì thêm).

Việc tổ chức sát hạch được thực hiện tại các Hội đồng tuyển dụng quận, huyện, thị xã theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định. Để ngăn chặn các tiêu cực có thể xảy ra, UBND thành phố yêu cầu UBND các quận, huyện, thị xã triển khai nghiêm túc, minh bạch theo quy định, đồng thời đề nghị các tổ chức trong hệ thống chính trị và cử tri tăng cường, giám sát, theo dõi, đảm bảo cuộc tuyển dụng đạt kết quả tốt.

Câu 10. Đề nghị Thành phố quan tâm chỉ đạo các cấp chính quyền tăng cường kiểm tra giám sát các công trình, không để xảy ra thất thoát, lãng phí; đặc biệt là trong việc mua sắm các trang thiết bị y tế (cử tri quận Hoàn Kiếm).

Trả lời:

Hàng năm, các đơn vị dự toán được ngân sách các cấp bố trí kinh phí mua sắm tài sản phục vụ công tác hoạt động chuyên môn, trong đó, có trang thiết bị y tế. Việc tổ chức mua sắm tài sản do các đơn vị dự toán được giao kinh phí chịu trách nhiệm thực hiện và triển khai mua sắm theo quy định.

Trong quá trình triển khai mua sắm trang thiết bị y tế, các đơn vị được giao dự toán kinh phí mua sắm chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan, cụ thể: Đơn vị dự toán cấp trên trong công tác hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện việc mua sắm và xét duyệt quyết toán hàng năm; Cơ quan Kế hoạch và Đầu tư các cấp thông qua việc kiểm tra chuyên đề về đầu thầu; Cơ quan Tài chính các cấp thông qua việc thẩm định quyết toán ngân sách hàng năm; Cơ quan thanh tra, kiểm toán thông qua công tác thanh tra, kiểm toán hàng năm và công tác giám sát của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, các tổ chức chính trị xã hội theo thẩm quyền quy định.

Đặc biệt trong năm 2020, đối với việc mua sắm trang thiết bị y tế của cấp Thành phố, UBND Thành phố đã giao Thanh tra Thành phố chủ trì, phối hợp Sở Tài chính thực hiện thanh tra liên ngành theo quy định. Hiện nay, Thanh tra Thành phố đã thành lập đoàn thanh tra và đang thực hiện thanh tra theo quy định.

Tiếp thu ý kiến cử tri, trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác mua sắm tài sản nói chung và trang thiết bị y tế nói riêng, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

4. Vấn đề nông nghiệp, nước sạch, môi trường

Câu 11. Đề nghị Thành phố chỉ đạo các đơn vị chức năng kiểm tra chất lượng nước sạch của các nhà máy cung cấp nước sạch cho Thành phố (như: nhà máy nước sạch sông Đà, nhà máy nước mặt sông Đuống,...); đồng thời sớm thực hiện Dự án cung cấp nước sạch cho nhân dân trên địa bàn huyện (cử tri: quận Hoàn Kiếm, huyện Chương Mỹ).

Trả lời:

- Để kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch tại các nhà máy cung cấp cho Thành phố, Thành phố đã giao Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội trực thuộc Sở Y tế Hà Nội triển khai kế hoạch kiểm tra giám sát chất lượng nước và quy trình kiểm soát chất lượng nước tại các Nhà máy nước cung cấp cho thành phố Hà Nội (trong đó có nhà máy nước mặt sông Đà, nhà máy nước mặt sông Đuống) với kế hoạch định kỳ và đột xuất theo Thông tư 50/TT-BYT ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế Quy định việc kiểm tra vệ sinh, chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt. Đồng thời để tăng cường việc kiểm sát chất lượng nước cung cấp cho nhân dân, Thành phố đã giao bổ sung nhiệm vụ giám sát

chất lượng nước cho Chi cục Bảo vệ môi trường thành phố Hà Nội trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 2546/QĐ-UBND ngày 18/6/2020, chất lượng nước sạch tại các nhà máy và hệ thống mạng lưới sẽ được truyền trực tiếp về Chi cục Bảo vệ môi trường thành phố Hà Nội để theo dõi và xử lý kịp thời trường hợp nước không đảm bảo chất lượng.

- Để cung cấp nước sạch cho nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố đã giao Công ty Môi trường đô thị Xuân Mai đang triển khai thực hiện dự án cấp nước cho huyện Chương Mỹ sử dụng nguồn nước sạch sông Đà tại Quyết định số 6304/QĐ-UBND ngày 21/10/2013 với mục tiêu: Cung cấp nước sinh hoạt cho huyện Chương Mỹ và khu vực lân cận, bao gồm hai thị trấn Xuân Mai và Chúc Sơn, các xã Hòa Thạch, Phú Cát của huyện Quốc Oai (trên tuyến truyền dẫn chạy qua), các xã Đông Phương Yên, Trường Yên, Phú Nghĩa, Tiên Phương, Thủy Xuân Tiên, Tân Tiến, Nam Phương Tiến, Hoàng Văn Thụ, Trần Phú, Mỹ Lương và khu vực Miếu Môn. Tuy nhiên đến nay dự án chưa triển khai thực hiện tuyến truyền dẫn đầu nối nguồn nước sạch sông Đà. Việc triển khai dự án đầu tư xây dựng tuyến truyền dẫn đầu nối với tuyến nước sạch sông Đà chậm, nhà đầu tư đã cải tạo các trạm cấp nước hiện có để cung cấp cho nhân dân giai đoạn trước mắt và đang chuẩn bị triển khai tuyến truyền dẫn và trạm bơm tăng áp để cấp nước cho huyện Chương Mỹ. Bên cạnh đó, Thành phố Hà Nội và Tỉnh Hòa Bình đã phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước Xuân Mai sử dụng nguồn nước mặt sông Đà với công suất giai đoạn 1 là 300.000m³/ngày để cung cấp nguồn nước sạch cho các huyện phía Nam Thành phố Hà Nội (trong đó có huyện Chương Mỹ) do Công ty cổ phần nước Aqua One triển khai thực hiện bao gồm: Phần nhà máy và tuyến truyền dẫn thuộc địa giới hành chính của tỉnh Hòa Bình đã được UBND Hòa Bình phê duyệt tại Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 23/5/2018; Phần mạng lưới truyền dẫn và trạm bơm tăng áp thuộc địa giới hành chính của Thành phố Hà Nội đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 2775/QĐ-UBND ngày 06/6/2018, hiện nay dự án đang chuẩn bị triển khai, khi dự án hoàn thành sẽ đảm bảo việc bổ sung thêm nguồn nước sạch cung cấp cho nhân dân khu vực phía Nam Hà Nội, trong đó có huyện Chương Mỹ.

Câu 12. Đề nghị Thành phố có giải pháp công nghệ thay thế hoạt động của các khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Nam Sơn (Sóc Sơn) và Xuân Sơn (Sơn Tây) vì việc thực hiện phương pháp chôn lấp như hiện nay sẽ không phù hợp với tình hình thực tế. Đề nghị xây dựng thêm nhà máy xử lý rác thải (cử tri huyện Thanh Oai).

Trả lời:

Hiện nay, chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố được xử lý theo phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh tại 02 khu xử lý tập trung Nam Sơn, huyện Sóc Sơn và Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây và huyện Ba Vì; chỉ một số ít (khoảng 10%) được xử lý theo phương pháp đốt không tận thu năng lượng.

Với khối lượng rác thải sinh hoạt phát sinh khoảng 6500 tấn/ngày, tỷ lệ xử lý chôn lấp hợp vệ sinh cao (trên 90%) phát sinh nhiều yếu tố bất lợi: Tiêu tốn diện tích đất, dẫn đến khó khăn công tác GPMB khi xây dựng các ô chôn

lắp mới và di dời người dân trong vùng ảnh hưởng; Thời gian vận hành các ô chôn lấp ngắn, phải hoàn trả đóng bãi và theo dõi các tiêu chí môi trường trong thời gian dài; Khó khăn trong quản lý xử lý về: mùi, nước rỉ rác, các chi phí hỗ trợ ảnh hưởng môi trường cho người dân; Không đạt được mục tiêu biến rác thải thành tài nguyên do chưa tái chế, tận dụng được năng lượng từ rác.

Những năm qua, Thành ủy, UBND Thành phố đã định hướng, chỉ đạo sử dụng công nghệ xử lý tiên tiến có thu hồi năng lượng, phát điện để xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Những định hướng trên hướng tới việc đầu tư hiệu quả, ngoài lợi ích môi trường còn đạt các nguồn lợi về kinh tế để hấp dẫn, thu hút các Nhà đầu tư. UBND Thành phố đã ban hành các tiêu chí cụ thể, rõ ràng để lựa chọn các nhà đầu tư như đảm bảo: năng lực về tài chính và kinh nghiệm xử lý rác thải, có công nghệ xử lý hiện đại, tiên tiến, tiết kiệm năng lượng, phù hợp với tính chất rác thải ở Hà Nội; sử dụng ít diện tích đất; hiệu suất đốt rác và công suất phát điện cao.

Đến nay, Thành phố đã lựa chọn được một số nhà đầu tư có năng lực để đầu tư xây dựng các Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt theo công nghệ hiện đại tận thu năng lượng để phát điện (đốt rác phát điện), đang được triển khai trên địa bàn Thành phố như:

(1) *Tại Khu LH XLCT Nam Sơn:* Dự án xây dựng Nhà máy điện rác công suất 4.000 tấn/ng.đ theo công nghệ đốt - phát điện của Bỉ, khí thải đạt tiêu chuẩn EU2000 đầu tư xây dựng tại Khu LH XLCT Nam Sơn, huyện Sóc Sơn. Hiện đang xây dựng nhà máy, cam kết hoàn thành và vận hành vào tháng 12/2020.

(2) *Tại Khu XLCTR Xuân Sơn:*

- Dự án Nhà máy xử lý rác thải Sơn Tây tại Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây công suất 1.500 tấn/ngày; cải tạo nâng cấp, thay thế công nghệ cũ bởi công nghệ đốt phát điện hiện đại; tiến độ xây dựng nhà máy 16 tháng. Dự án đã được UBND Thành phố cấp Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 2485/QĐ-UBND ngày 16/6/2020, trao tại Hội nghị xúc tiến đầu tư 2020.

- Dự án xử lý rác thải thu hồi điện Xuân Sơn công nghệ Nhật Bản, công suất 1.000 tấn/ngày;

- Dự án khí hóa rác thải sinh hoạt thành điện năng, công suất 500 tấn/ngày.

(3) *Các dự án khác:* Tập trung nguồn lực để đầu tư các dự án xử lý rác thải tại vị trí: Châu Can, huyện Phú Xuyên (công suất 800 tấn/ngày); Đồng Ké, huyện Chương Mỹ (công suất 1500 tấn/ngày), Phù Đổng, huyện Gia Lâm (công suất 1200 tấn/ngày).

Đồng thời UBND Thành phố chỉ đạo thực hiện rà soát, đơn đốc tiến độ triển khai các dự án được chấp thuận đầu tư trước năm 2016; yêu cầu loại bỏ các dự án yếu kém, chậm tiến độ để lựa chọn các nhà đầu tư có năng lực thay thế.

Với các giải pháp như trên, dự kiến sẽ giảm lượng rác thải sinh hoạt xử lý bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh còn khoảng 36% từ năm 2021; và sẽ giảm tiếp trong những năm tiếp theo. Để thực hiện hiệu quả xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo công nghệ hiện đại, thu hồi năng lượng cần thiết phải thực hiện song song việc nghiên cứu và triển khai phân loại rác thải phù hợp với công nghệ xử lý trong giai đoạn 2021-2025. Trước mắt, yêu cầu UBND các quận huyện, thị xã thực hiện các biện pháp giảm lượng chất trơ trong rác thải sinh hoạt thông qua tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm đối với hành vi để lẫn phế thải xây dựng hoặc các loại chất thải khác vào rác thải sinh hoạt.

Câu 13. Đề nghị Thành phố có ý kiến chỉ đạo để thống nhất định mức thu phí thu gom rác thải phù hợp với thực tế hiện nay (cử tri huyện Thanh Oai).

Trả lời:

Thực hiện Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017 trong đó phí vệ sinh chuyển thành giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt.

UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 về giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt; giá dịch vụ vệ sinh môi trường đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND Thành phố.

Tại Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 quy định mức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt cụ thể: Cá nhân cư trú ở các phường: 6.000 đồng/người/tháng; cá nhân cư trú ở các xã, thị trấn: 3.000 đồng/người/tháng.

Ngày 20/4/2017, UBND Thành phố có Văn bản số 1877/UBND-KT trong đó giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các Sở, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng đề án giá dịch vụ vệ sinh môi trường đúng quy định hiện hành.

Trong quá trình xây dựng đề án, do có vướng mắc, UBND Thành phố đã có Văn bản gửi Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng đề nghị hướng dẫn làm cơ sở thực hiện. Trên cơ sở hướng dẫn của 02 Bộ, UBND Thành phố đã giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp Sở Tài chính và các đơn vị liên quan nghiên cứu, tổng hợp ý kiến hướng dẫn để hoàn thiện đề án báo cáo UBND Thành phố.

Hiện nay, Sở Xây dựng đang nghiên cứu, xây dựng đề án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, báo cáo UBND Thành phố ban hành quyết định thay thế Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 và Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 02/11/2018. Sau khi Sở Xây dựng đề nghị, Sở Tài chính sẽ thẩm định phương án giá làm cơ sở để Sở Xây dựng trình UBND Thành phố xem xét, quyết định theo thẩm quyền quy định tại Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của UBND Thành phố.

5. Vấn đề về an ninh trật tự

Câu 14. Đề nghị UBND Thành phố, Ban ATGT Thành phố phối kết hợp với tỉnh Hưng Yên ngăn chặn tình trạng khai thác cát trái phép trên Sông Hồng để tránh không sụt, lở, đảm bảo an toàn cho người dân khi tham gia giao thông tại các bến đò ngang trong mùa mưa bão (cử tri huyện Thường Tín).

Trả lời:

Những năm qua, tình hình hoạt động khai thác trái phép tài nguyên, khoáng sản cát, sỏi lòng sông trên địa bàn thành phố Hà Nội diễn biến phức tạp, gây bức xúc trong dư luận nhân dân. Do nhu cầu của xã hội về cát, sỏi phục vụ xây dựng tăng cao, cộng thêm đó là lợi nhuận rất lớn từ việc khai thác trái phép cát là nguyên nhân để các đối tượng bất chấp các quy định của pháp luật tổ chức khai thác trái phép. Các đối tượng thường lén lút hoạt động vào ban đêm, khi thời tiết xấu; khi bị phát hiện chúng sẵn sàng có hành vi manh động, nguy hiểm để chống trả lực lượng thực thi nhiệm vụ. Hệ quả của hoạt động này hết sức nghiêm trọng, khôn lường, làm biến đổi dòng chảy dẫn đến xói lở, đê kè, trụ cầu, ảnh hưởng đến môi trường, hệ sinh thái và cuộc sống của nhân dân..., tiềm ẩn những vấn đề phức tạp về an ninh trật tự.

Biện pháp đã triển khai thực hiện: Bám sát sự chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an và Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Hà Nội, những năm qua, CATP đã chủ động tham mưu, phối hợp với các sở, ngành, chính quyền địa phương triển khai nhiều biện pháp, giải pháp quyết liệt, đồng bộ trong phòng ngừa và đấu tranh, như: (1) Tham mưu UBND Thành phố thành lập các đoàn thanh tra liên ngành, tổ công tác đặc biệt để kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến khai thác trái phép cát; các bến bãi tập kết, trung chuyển, tiêu thụ vật liệu xây dựng không đúng quy định; (2) Tổ chức nhiều Hội nghị chuyên đề để đánh giá đúng thực trạng tình hình và bàn về chủ trương, giải pháp cũng như các đối sách phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm với các hành vi vi phạm trên lĩnh vực này; (3) Nhân rộng, phát triển “mô hình 141 trên sông”, huy động các lực lượng để tạo thế trận vững chắc, với lực lượng đủ mạnh, chủ động tấn công, trấn áp, bắt giữ xử lý đối tượng; (4) Phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với các Cục nghiệp vụ của Bộ Công an và Công an các tỉnh giáp ranh trong công tác trao đổi thông tin, nắm tình hình địa bàn, quản lý đối tượng; tuần tra, kiểm tra, vây bắt, xử lý các hành vi vi phạm...

Tuy nhiên, trên thực tế việc đấu tranh, xử lý trong những năm qua mặc dù đã đạt được những kết quả tích cực, song mới chỉ dừng lại ở việc xử lý vi phạm hành chính hoặc tịch thu các phương tiện, công cụ liên quan, việc xử lý hình sự có tính răn đe còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế, chiếm tỷ lệ thấp đặt ra yêu cầu cần phải tính toán thay đổi “các giải pháp”, hướng đến mục tiêu “triệt tận gốc” đối với hoạt động này. Trên cơ sở đó, Đảng ủy, Ban Giám đốc CATP Hà Nội đã tập trung chỉ đạo các đơn vị áp dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, xác định các đối tượng liên quan; xác minh, làm rõ tính chất, vai trò của từng đối tượng (*chủ mưu, cầm đầu, làm nhiệm vụ khai thác, vận chuyển, trông giữ, canh gác, kế toán, ghi chép sổ sách...*), triển khai lực lượng kiểm tra toàn

diện cả trên bờ lẫn dưới nước, các bến bãi tập kết, vây bắt đồng loạt, bắt giữ các đối tượng liên quan, thu giữ tang vật trên tàu, thuyền và bến bãi, sổ sách, hóa đơn, chứng từ... củng cố chặt chẽ hồ sơ, tài liệu chứng cứ phối hợp với các ngành tư pháp để khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo quy định của pháp luật.

Kết quả: 6 tháng đầu năm 2020, CATP Hà Nội đã phát hiện, bắt giữ xử lý 76 vụ khai thác cát trái phép; thu giữ 74 tàu, thuyền các loại và các phương tiện, công cụ liên quan; xử lý hành chính 63 vụ, xử phạt gần 2 tỷ đồng. Đáng chú ý, đã xác định, bắt giữ 04 ổ nhóm, khởi tố 18 bị can, bắt tạm giam 15 đối tượng vi phạm các quy định về khai thác khoáng sản. Hiện nay, CATP Hà Nội đang phối hợp chặt chẽ với Viện Kiểm sát và Tòa án nhân dân Thành phố để thống nhất quan điểm xử lý vụ việc, vụ án, sớm đưa ra truy tố, xử lý trước pháp luật; đồng thời, mở rộng điều tra, xử lý bổ sung các tội danh có liên quan, như: tiêu thụ tài sản trộm cắp và mua bán trái phép hóa đơn. Đây có thể nói là một trong những “điểm nhấn”, cách đi đúng hướng, cách làm sáng tạo thể hiện sự quyết tâm, quyết liệt đánh tới cùng đối với loại tội phạm nguy hiểm này.

Về biện pháp triển khai trong thời gian tới: ⁽¹⁾ Công an Thành phố tiếp tục chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an các quận, huyện, thị xã có đường sông tăng cường công tác nắm tình hình địa bàn, đối tượng để xây dựng phương án đấu tranh, kiểm tra xử lý các hành vi vi phạm; tiếp tục kiểm tra xử lý các bến bãi tập kết, trung chuyển vật liệu xây dựng hoạt động trái phép để lập hồ sơ xử lý; ⁽²⁾ Chủ động trao đổi thông tin hai chiều với Công an 8 tỉnh có tuyến đường thủy nội địa giáp ranh về tình hình địa bàn, hoạt động của các đối tượng khai thác trái phép tài nguyên, khoáng sản để xây dựng các phương án bố trí lực lượng tăng cường kiểm tra xử lý vi phạm; ⁽³⁾ Phối hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến giáo dục pháp luật tới cộng đồng dân cư dọc tuyến sông; các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh bến bãi, vật liệu xây dựng; khai thác cát, sỏi trên sông.

Về việc phối hợp với Công an tỉnh Hưng Yên:

Ngày 9/11/2018, UBND Thành phố Hà Nội và UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành Quy chế phối hợp số 3234/QCPH-UBND quy định cụ thể về “Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ cát, sỏi lòng sông tại khu vực giáp ranh thành phố Hà Nội và tỉnh Hưng Yên”:

Nội dung tại Quy chế phối hợp đã Quy định rõ về nguyên tắc, trách nhiệm, hình thức và nội dung phối hợp giữa UBND thành phố Hà Nội và UBND tỉnh Hưng Yên trong công tác quản lý, bảo vệ cát, sỏi lòng sông tại các khu vực giáp ranh giữa hai địa phương. Giao trách nhiệm cụ thể đến các cơ quan, đơn vị; Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện, UBND cấp xã có đơn vị hành chính giáp ranh giữa Thành phố Hà Nội và tỉnh Hưng Yên (UBND các huyện: Gia Lâm, Thanh trì, Thường Tín, Phú Xuyên - thành phố Hà Nội và UBND các huyện Văn Giang, Khoái Châu, Kim Động - tỉnh Hưng Yên)

Việc ban hành quy chế đã thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ, hiệu quả về chuyên môn và thông tin, để tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về

cát, sỏi lòng sông tại các khu vực giáp ranh giữa hai địa phương, nhằm ngăn chặn và chấm dứt tình trạng khai thác cát, sỏi lòng sông trái phép.

6. Vấn đề khác

Câu 15. Đề nghị Thành phố cùng với việc khen thưởng những đơn vị, cá nhân tham gia thực hiện công tác phòng chống dịch Covid - 19, cũng cần quan tâm biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân đã hỗ trợ, ủng hộ công tác phòng chống dịch Covid - 19 trên địa bàn Thành phố (cử tri quận Hai Bà Trưng).

Trả lời:

Trong thời gian qua dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp, Thành phố và các đơn vị trực thuộc Thành phố đã chủ động quyết liệt triển khai các biện pháp phòng chống dịch covid-19 và được sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị và xã hội.

UBND Thành phố đã chỉ đạo Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ tham mưu ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã quan tâm và kịp thời khen thưởng theo thẩm quyền các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng chống dịch covid-19, thường xuyên rà soát các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, có phạm vi ảnh hưởng, có tham gia hỗ trợ đóng góp đề nghị UBND Thành phố khen thưởng. Kết quả khen thưởng như sau:

Khen thưởng cấp Thành phố

Đến nay, Thành phố đã khen thưởng cho 1137 tập thể, cá nhân (trong đó gồm 736 tập thể, 401 cá nhân) theo cơ cấu, đối tượng như sau:

+ Khối Y tế (bệnh viện, trạm y tế, bác sỹ, nhân viên y tế): 397 tập thể, cá nhân (trong đó 292 tập thể, 105 cá nhân);

+ Khối lực lượng vũ trang (quân đội, công an, dân phòng): 265 tập thể, cá nhân (trong đó 94 tập thể, 171 cá nhân);

+ Khối cơ sở, địa bàn dân cư (tổ dân phố, khu dân cư, hộ gia đình): 249 tập thể, cá nhân (trong đó 243 tập thể, 6 cá nhân);

+ Khối xã, phường, thị trấn: 28 UBND xã, phường, thị trấn;

+ Khối báo chí, truyền thông (phóng viên, nhà báo, cơ quan thông tấn): 48 tập thể, cá nhân (trong đó 3 tập thể, 45 cá nhân).

+ Khối MTTQ, các hội, đoàn thể, tổ chức tôn giáo: 38 tập thể, cá nhân (trong đó 33 tập thể, 5 cá nhân)

+ Các tập thể, cá nhân khác có đóng góp, hỗ trợ (tập thể nhỏ, cá nhân thuộc sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, doanh nghiệp, trường học): 122 tập thể, cá nhân (trong đó 43 tập thể, 69 cá nhân).

Bên cạnh đó, UBND Thành phố đã tặng danh hiệu “Người tốt, việc tốt” cho gần 200 cá nhân có việc làm thiết thực, hỗ trợ, đóng góp trong công tác phòng, chống dịch covid-19.

Khen thưởng cấp cơ sở:

- Các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã đã tặng Giấy khen theo thẩm quyền cho 3766 tập thể, cá nhân (trong đó 1126 tập thể, 2640 cá nhân) có thành tích đóng góp trong công tác phòng chống dịch bệnh covid-19 trên địa bàn.

- UBND các xã, phường, thị trấn đã tặng Giấy khen theo thẩm quyền cho 3008 tập thể, cá nhân (trong đó 846 tập thể, 2162 cá nhân) có thành tích đóng góp trong công tác phòng chống dịch bệnh covid-19 trên địa bàn.

Hiện nay, Thành phố vẫn đang tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương thường xuyên rà soát khen thưởng theo thẩm quyền và đề xuất Thành phố khen thưởng các tập thể, cá nhân có việc làm thiết thực, hỗ trợ, đóng góp trong công tác phòng chống dịch covid-19, trên địa bàn Thành phố.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ